BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/QĐ-BCĐCCHC	*Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2016 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 442/QĐ-TTg ngày 28 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-BCĐCCHC ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2016 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong kế hoạch kiểm tra chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Nguyễn Xuân Phúc

BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2016 của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/QĐ-BCĐCCHC ngày 24 tháng 3 năm 2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)

Để có cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính, Trưởng Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính của các thành viên Ban Chỉ đạo tại một số bộ, ngành và địa phương, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Đánh giá khách quan, toàn diện kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính trên các lĩnh vực quản lý của các bộ, ngành, việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về công tác chỉ đạo, điều hành, cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực trọng tâm tại một số bộ, ngành và địa phương từ đó có biện pháp chỉ đạo sát hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong thời gian tiếp theo.

- Phát hiện những cách làm hay, sáng tạo để có giải pháp nhân rộng trong cả nước; kịp thời phát hiện những tồn tại, khó khăn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương để có hướng khắc phục, tháo gỡ trong tổ chức thực hiện; ghi nhận những đề xuất, kiến nghị của các bộ, ngành, địa phương để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện thống nhất trong cả nước.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tạo chuyển biến về kỷ luật, kỷ cương, hành chính của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

- Việc kiểm tra bảo đảm chính xác, khách quan, không gây trở ngại đến các hoạt động của đơn vị được kiểm tra.

- Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, ngành để bảo đảm việc kiểm tra mang tính toàn diện, đồng thời bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm trong kiểm tra.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Kiểm tra tình hình triển khai và kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của Bộ, ngành và địa phương trên tất cả các nội dung của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

2. Kiểm tra tình hình triển khai và kết quả đạt được của các bộ, ngành và địa phương trong việc thực hiện các nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực, như: Rà soát, đơn giản hóa và công khai các thủ tục hành chính trong lĩnh vực xây dựng, đất đai, đăng ký kinh doanh, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội, tiếp cận điện năng... liên quan đến người dân và doanh nghiệp; tình hình triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

3. Kiểm tra tình hình triển khai các hình thức công khai, minh bạch thủ tục hành chính; việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý hoặc thẩm quyền giải quyết của các bộ, ngành, địa phương; việc công khai thủ tục hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và trên trang/cổng thông tin điện tử; niêm yết thủ tục hành chính tại trụ sở cơ quan, đơn vị nơi trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính.

4. Kiểm tra tình hình triển khai đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức; trách nhiệm và đạo đức công vụ, kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức.

5. Kiểm tra việc triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ và Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

III. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Kiểm tra thực tế việc tổ chức cung cấp dịch vụ hành chính công, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tại một số đơn vị của bộ, ngành và địa phương (mỗi bộ, tỉnh lựa chọn từ 2 đến 3 cơ quan, đơn vị để làm việc với Đoàn kiểm tra).

2. Đoàn Kiểm tra làm việc trực tiếp với lãnh đạo các cơ quan, đơn vị được kiểm tra:

- Nghe báo cáo do các cơ quan, đơn vị trình bày (theo mẫu tại Phụ lục gửi kèm theo) và những đề xuất, kiến nghị;

- Trao đổi, thảo luận những vấn đề phát hiện qua kiểm tra;

- Trưởng đoàn kiểm tra kết luận.

3. Làm việc với lãnh đạo các Bộ, tỉnh và các cơ quan có liên quan:

- Nghe báo cáo do các cơ quan, đơn vị trình bày (theo mẫu tại Phụ lục gửi kèm theo) và những đề xuất, kiến nghị;

- Nghe lãnh đạo bộ, tỉnh báo cáo những vấn đề về triển khai công tác cải cách hành chính của Bộ, tỉnh;

- Trao đổi, thảo luận những vấn đề phát hiện qua kiểm tra;

- Trưởng đoàn kiểm tra kết luận.

IV. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG KIỂM TRA VÀ THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Đoàn kiểm tra do Trưởng ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ làm Trưởng đoàn:

a) Thời gian kiểm tra

Thời gian cụ thể trong năm 2016 do Trưởng ban Chỉ đạo quyết định.

b) Đối tượng kiểm tra

- Bộ, ngành Trung ương: Bộ Nội vụ, Bộ Tư pháp.

- Địa phương: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Thành phần đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp.

- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Ban Chỉ đạo và các Vụ chức năng của Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp.

2. Đoàn kiểm tra do Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn:

a) Thời gian kiểm tra

Thời gian cụ thể trong năm 2016 do Bộ trưởng Bộ Nội vụ quyết định.

b) Đối tượng kiểm tra

- Bộ, ngành Trung ương: Bộ Xây dựng; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Thông tin và Truyền thông và các Bộ, ngành khác do Phó Trưởng ban thường trực quyết định.

- Địa phương: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Cà Mau và các tỉnh, thành phố khác do Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo quyết định.

c) Thành phần đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo Bộ Nội vụ;

- Đại diện lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Ban Chỉ đạo và các đơn vị thuộc Bộ Nội vụ: Cải cách hành chính; Công chức - Viên chức; Tổ chức - Biên chế; Chính quyền địa phương; Pháp chế và Văn phòng Bộ.

3. Đoàn kiểm tra do Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn:

a) Thời gian

Thời gian cụ thể trong năm 2016 do Thứ trưởng, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định.

b) Đối tượng kiểm tra

- Bộ, ngành Trung ương: Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành khác do Phó Trưởng ban quyết định.

- Địa phương: Thái Nguyên, Hải Dương, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Tây Ninh, An Giang và các tỉnh, thành phố khác do Phó Trưởng ban quyết định.

c) Thành phần đoàn kiểm tra

- Lãnh đạo Bộ Nội vụ.

- Đại diện lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Ban Chỉ đạo và các đơn vị thuộc Bộ Nội vụ: Cải cách hành chính; Công chức - Viên chức; Tổ chức - Biên chế; Chính quyền địa phương; Pháp chế và Văn phòng Bộ.

4. Đoàn kiểm tra do các thành viên Ban Chỉ đạo làm trưởng đoàn:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành, các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2016 tại các Bộ, ngành và địa phương theo yêu cầu và điều kiện thực tế (cụ thể theo Phụ lục II).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Đoàn kiểm tra do Phó Thủ tướng, Trưởng ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn:

- Bộ Nội vụ làm đầu mối chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp tổ chức Đoàn kiểm tra theo nội dung kế hoạch; liên hệ và thông báo đến các Bộ, ngành và địa phương về kế hoạch kiểm tra.

- Văn phòng Chính phủ chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho kế hoạch kiểm tra của Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Lãnh đạo các Bộ, ngành và địa phương thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị tốt nội dung phục vụ việc kiểm tra; xây dựng báo cáo theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này và gửi về Bộ Nội vụ trước khi kiểm tra ít nhất 05 ngày và tạo điều kiện thuận lợi giúp Đoàn Kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

2. Đối với các đoàn kiểm tra do Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Phó Trưởng ban Thường trực và Thứ trưởng Bộ Nội vụ - Phó Trưởng ban làm Trưởng đoàn:

- Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ làm đầu mối chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Nội vụ tổ chức Đoàn kiểm tra theo nội dung kế hoạch; liên hệ và thông báo đến các bộ, ngành và địa phương về kế hoạch kiểm tra.

- Lãnh đạo các Bộ, ngành và địa phương thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị tốt nội dung phục vụ việc kiểm tra; xây dựng báo cáo theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này và gửi về Văn phòng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ (Bộ Nội vụ) trước khi kiểm tra ít nhất 05 ngày và tạo điều kiện thuận lợi giúp Đoàn Kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

3. Đối với các đoàn kiểm tra do các thành viên Ban Chỉ đạo làm Trưởng đoàn:

- Thành lập Đoàn kiểm tra, tổ chức Đoàn kiểm tra theo nội dung kế hoạch; liên hệ và thông báo đến các Bộ, ngành và địa phương về kế hoạch kiểm tra.

- Lãnh đạo các Bộ, ngành và địa phương thuộc đối tượng kiểm tra có trách nhiệm chuẩn bị tốt nội dung phục vụ việc kiểm tra; xây dựng báo cáo theo Phụ lục kèm theo Kế hoạch này và gửi các thành viên Ban Chỉ đạo trước khi kiểm tra ít nhất 05 ngày và tạo điều kiện thuận lợi giúp Đoàn Kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai kế hoạch kiểm tra và có thông báo kết quả kiểm tra bằng văn bản gửi lãnh đạo các Bộ, ngành và địa phương kiểm tra; đồng thời gửi Bộ Nội vụ (qua Văn phòng Ban Chỉ đạo) sau khi kết thúc việc kiểm tra để tổng hợp, phục vụ cho việc đánh giá kết quả công tác của Ban Chỉ đạo./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Nguyễn Xuân Phúc

Phụ lục I
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO PHỤC VỤ
KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ
(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2016 tại Quyết định số 42/QĐ-BCĐCCHC ngày 24 tháng 3 năm 2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

- Tình hình triển khai kế hoạch cải cách hành chính năm 2015: Việc đôn đốc triển khai, bố trí nguồn lực cho cải cách hành chính; thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, kiểm tra cải cách hành chính.

- Trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai cải cách hành chính.

- Tình hình triển khai thực hiện các nội dung cải cách hành chính tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015.

- Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2015 - 2016.

- Tình hình triển khai các nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực, trọng tâm là các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp và người dân, như: Thuế, kho bạc, hải quan, đất đai, xây dựng, đăng ký kinh doanh, tiếp cận điện năng...

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Trình bày những kết quả chính đạt được trong cải cách hành chính của tỉnh từ đầu năm đến nay, trên các lĩnh vực:

1. Cải cách thể chế

2. Cải cách thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, Cải cách công vụ, viên chức

5. Cải cách tài chính công

6. Hiện đại hóa hành chính

---

* **Ghi chú:** Đây là Đề cương phục vụ kiểm tra của Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban thường trực - Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Phó Trưởng Ban - Thứ trưởng Bộ Nội vụ. Các thành viên khác của Ban Chỉ đạo tham khảo và căn cứ chức năng, nhiệm vụ cụ thể của cơ quan, đơn vị mình để xây dựng Đề cương kiểm tra cho phù hợp.

III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG TRIỂN KHAI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

IV. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA BỘ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG TRONG NĂM TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Nêu những kiến nghị, đề xuất với Chính phủ, Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành liên quan để đẩy mạnh cải cách hành chính trong thời gian tới.

VI. CÁC PHỤ LỤC, BIỂU, BẢNG (nếu có)

Phụ lục II

KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2016 CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2016 tại Quyết định số 42/QĐ-BCĐCCHC ngày 24 tháng 3 năm 2016 của Trưởng Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ)

STT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
1	Trưởng ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ	- Bộ, ngành Trung ương: Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ. - Địa phương: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh.	Theo các nội dung tại Phụ lục I "Đề cương báo cáo phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ".
2	Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo	- Bộ, ngành Trung ương: Bộ Xây dựng; Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, ngành khác do Phó Trưởng ban Thường trực quyết định. - Các tỉnh, thành phố: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Ngãi, Cà Mau và các tỉnh, thành phố khác do Phó Trưởng ban Thường trực quyết định.	Theo các nội dung tại Phụ lục I "Đề cương báo cáo phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ".
3	Thứ trưởng Bộ Nội vụ, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo	- Bộ, ngành Trung ương: Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Tài chính; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành khác do Phó Trưởng ban quyết định - Các tỉnh, thành phố: Thái Nguyên, Hải Dương, Thanh Hóa, Nghệ An, Bình Định, Đắk Lắk, Đắk Nông,	Theo các nội dung tại Phụ lục I "Đề cương báo cáo phục vụ kiểm tra công tác cải cách hành chính của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ".

STT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
		Lâm Đồng, Tây Ninh, An Giang và các tỉnh, thành phố khác do Phó Trưởng ban quyết định.	
4	Bộ Công an	Dự kiến đi kiểm tra 5 đơn vị, địa phương	- Công tác cải cách hành chính theo NQ 30c/NQ-CP - Cải cách thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự
5	Bộ Quốc phòng	Quân khu 3, Quân khu 5, Quân chủng Hải quân và một số đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng	- Công tác chỉ đạo điều hành; - Các nội dung cải cách hành chính; - Tình hình thực hiện việc áp dụng HTQLCL ISO 9001:2008.
6	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	Lạng Sơn, Phú Yên, Tiền Giang	Kiểm tra công tác cải cách hành chính
7	Bộ Công Thương	Đà Nẵng, Thừa Thiên Huế	Kiểm tra công tác cải cách hành chính
8	Bộ Xây dựng	Hải Dương	Kiểm tra công tác CCHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ: - Công tác thẩm tra thiết kế xây dựng; - Công tác cấp giấy phép xây dựng; - Công tác cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

STT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
9	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Thái Nguyên; - 02 đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.	Kiểm tra công tác cải cách hành chính
10	Ngân hàng Nhà nước	Dự kiến kiểm tra 30 đơn vị Vụ, Cục và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố	- Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC; - Tuyên truyền về CCHC; - Cải cách thủ tục hành chính; - Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; - Xây dựng, áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO.
11	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Đà Nẵng	- Kiểm tra CCHC theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP; - Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị dịch vụ giáo dục công trong phạm vi quản lý nhà nước của thành phố; - Phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo; - Công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

STT	Thành viên Ban Chỉ đạo	Đơn vị được kiểm tra	Nội dung kiểm tra
12	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	- Dự kiến kiểm tra trực tiếp tại 03 đơn vị khối cơ quan Bộ; 03 Tổng cục, 05 Cục trực thuộc Bộ; - Hải Phòng	Công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP và công tác cải cách hành chính trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn.
13	Bộ Tài chính	Hà Giang, Quảng Ninh, Quảng Bình, Gia Lai, Thái Bình, Bình Thuận	Kiểm tra lĩnh vực thuế, hải quan, kho bạc nhà nước
14	Các thành viên khác của Ban Chỉ đạo	Các thành viên chủ động đề xuất và thông báo cho các đơn vị được kiểm tra theo quy định	Theo chức năng, nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Ban Chỉ đạo